

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động y tế 9 tháng đầu năm;
Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2021

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Tỉnh uỷ về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2021; Chương trình công tác quý I,II,III/2021 của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh; Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong quý I,II,III/2021;

Sở Y tế nhận Văn bản số 10304/SKHĐT-THQH ngày 25/8/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ trong 9 tháng đầu năm 2021; Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV/2021 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC Y TẾ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH

1.1. Công tác triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước

Sở Y tế đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các Chỉ thị của Chính phủ, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch bệnh COVID-19, Bộ Y tế, UBND tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, cụ thể như sau:

Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Tỉnh uỷ về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2021.

Nghị quyết số 20/NQ-HĐND của HĐND tỉnh ngày 04/12/2020 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Quyết định số 4690/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của tỉnh Đồng Nai.

Chương trình công tác Quý I,II,III/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2021.

Chương trình công tác Quý I,II,III/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh trong năm 2021.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Công điện số 541/CĐ-TTg ngày 23/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chỉ thị 05/CT-BYT ngày 30/3/2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19.

Chỉ thị 06/CT-BYT ngày 12/5/2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh COVID-19.

Chỉ thị số 09/CT-BYT ngày 01/9/2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường triển khai các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19.

1.2. Công tác tham mưu, quản lý điều hành

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, dưới sự Chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế; Sở Y tế đã chủ động tham mưu UBND tỉnh các giải pháp phòng, chống dịch và phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong việc triển khai và thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ phòng, chống dịch bệnh bùng phát diện rộng trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh ban hành Kế hoạch Phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2021.

Tham mưu UBND tỉnh thiết lập 11 Bệnh viện dã chiến thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19; xây dựng phương án, kế hoạch đảm bảo công tác y tế và phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI nhiệm kỳ 2021 - 2025 và Bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; các văn bản chỉ đạo, điều hành các sở, ban, ngành, địa phương và lực lượng an ninh, quốc trong việc triển khai phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh...

Chỉ đạo quyết liệt các đơn vị trong ngành triển khai thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và giao nhiệm vụ cho các đơn vị tham gia vào thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19 tại các bệnh viện dã chiến, bệnh viện điều trị bệnh nhân COVID-19. Đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch tại các đơn vị trực thuộc, tăng cường huy động các đơn vị KCB tư nhân tham gia vào công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, nhất là công tác điều trị; thường xuyên theo dõi sát tình hình dịch bệnh 24/24 giờ, kịp thời xử lý các ổ dịch, tăng cường tiêm vắc xin và xét nghiệm diện rộng.

Chỉ đạo, đôn đốc các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; thực hiện nghiêm túc chế độ trực gác, đảm bảo công tác chuyên môn của ngành và an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ tại các đơn vị, nhất là trong dịp lễ, tết trong 9 tháng năm 2021. Chỉ đạo công tác khám, chữa bệnh trong giai đoạn dịch COVID1-9 triển khai thực hiện tốt, an toàn, đúng quy định; các đơn vị khám chữa bệnh tiếp tục đẩy mạnh giải pháp đẩy mạnh nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại đơn vị, triển khai nhiều biện pháp nhằm thu hút các đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh BHYT.

1.3. Công tác đổi mới, sắp xếp và kiện toàn tổ chức, bộ máy

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả, Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Sở Y tế đã ban hành Quyết định giải thể các phòng khám đa khoa khu vực; Xây dựng Đề án nâng cấp Phòng khám đa khoa khu vực thành cơ sở khám chữa bệnh thuộc Trung tâm y tế.

Tiếp tục củng cố và ổn định mô hình tổ chức của các trạm y tế xã theo Nghị định 117/2014/NĐ-CP của Chính phủ về y tế xã, phường, thị trấn và Thông tư số 33/2015/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của trạm y tế xã.

2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA NGÀNH

2. 1. Các hoạt động chuyên môn, cung ứng dịch vụ y tế

2.1.1. Phòng, chống dịch bệnh COVID-19

Tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp trong 9 tháng đầu năm 2021, nhất là kể từ đợt dịch bùng phát lần thứ 4 (27/4/2021), số ca bệnh tăng nhanh và bùng phát trên địa bàn tỉnh; Tính từ đầu năm đến ngày 06/9/2021, đã ghi nhận 30.550 trường hợp mắc COVID-19 trên địa bàn tỉnh, trong đó đang điều trị 17.117 bệnh nhân, tử vong 285 trường hợp; trước tình hình đó, Sở Y tế đã tập trung chỉ đạo quyết liệt và tổ chức tốt công tác phòng chống dịch bệnh; ngành y tế đã tích cực và chủ động tham mưu các cấp thẩm quyền triển khai các giải pháp đáp ứng kịp thời theo từng cấp độ dịch; tăng cường chỉ đạo các đơn vị quyết liệt trong công tác phòng, chống dịch bệnh dịch COVID-19.

Triển khai thực hiện kịp thời các Chỉ thị của Thủ tướng Chính Phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 như Chỉ thị số 15, Chỉ thị số 16 trên phạm vi toàn tỉnh; các Chỉ thị của Bộ Y tế về tăng cường tăng triển khai các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh COVID-19 và tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19, xét nghiệm diện rộng; Văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Chỉ thị của UBND tỉnh về việc tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch cấp tỉnh, kiện toàn ban chỉ đạo; ban hành các Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch... thực hiện các giải pháp đồng bộ, quyết liệt đáp ứng kịp thời với từng cấp độ dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh;

Bên cạnh đó, đã có sự phối hợp tốt giữa sở, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền các cấp trong công tác phòng chống dịch, nhất là dịch bệnh COVID-19. Thông qua các giải pháp đồng bộ và quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực

của cộng đồng nên hiện nay cơ bản đang từng bước khống chế tốt dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Kết quả đạt được trong công tác phòng, chống dịch COVID-19, cụ thể như sau:

- Tại cộng đồng:

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện giãn cách toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ kể từ 0h00 ngày 09/7/2021 đến hết ngày 31/8/2021; tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh thiết lập nhiều khu phong tỏa với hơn 50.000 hộ dân tại các khu vực có ca dương tính.

Đối với các ổ dịch: Tiến hành điều tra, truy vết thân tộc các ca F0, F1, F2. Phối hợp sử dụng xét nghiệm test nhanh và PCR mẫu gộp để rà soát khu vực phong tỏa, phát hiện F0 và tách nhanh khỏi cộng đồng. Thực hiện cách ly F1, F2 theo quy định. Hiện đang cách ly tập trung 7.538 ca là F1; Cách ly tại nhà: 9.804. Theo dõi sức khỏe: 3.489 trường hợp.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 9722/KH-UBND ngày 14/8/2021 của UBND tỉnh về việc xét nghiệm COVID-19 diện rộng để chủ động phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, theo đó thực hiện lấy mẫu diện rộng trên 2 triệu người trên địa bàn toàn tỉnh Đồng Nai từ ngày 16/8 trong 3 đợt, nhằm thực hiện mục tiêu kiểm soát được dịch bệnh trước ngày 15/9/2021.

- Tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, Khu công nghiệp:

Triển khai hướng dẫn các doanh nghiệp tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 trên phần mềm kcnvietnam.vn. Tổng số doanh nghiệp tự đánh giá 2.039 doanh nghiệp. Kết quả đánh giá không có doanh nghiệp nào ở mức nguy cơ cao, rất cao.

Thành lập 121 tổ kiểm tra phòng chống dịch tại các doanh nghiệp. Nội dung kiểm tra: thực hiện các quy định về phòng chống dịch tại nơi làm việc và đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia.

Tổng số doanh nghiệp trong các KCN được kiểm tra, hướng dẫn là 1.298/1.628 doanh nghiệp, đạt tỉ lệ trên 80%. Hiện đang tiếp tục kiểm tra đánh giá lần 2.

Tiếp tục Triển khai thực hiện các phương án "3 tại chỗ", "1 cung đường, 2 địa điểm" đối với tất cả các doanh nghiệp trong và ngoài KCN trên địa bàn tỉnh đến hết ngày 31/8/2021. Kết quả đến nay có 1.156 doanh nghiệp thực hiện với tổng số 139.034 người lao động.

- Công tác xét nghiệm:

Các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh đến hiện tại đã lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm 1.452.116 mẫu bằng phương pháp RT-PCR và 2.568.108 mẫu bằng phương pháp test nhanh. Tổng số xét nghiệm đã thực hiện là 4.020.224 mẫu.

Có 71 cơ sở y tế trong và ngoài công lập được Sở Y tế cho phép thực hiện test nhanh trên địa bàn tỉnh, khoảng 85% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được tập huấn thực hiện test nhanh để tự xét nghiệm sàng lọc cho người lao động tại doanh nghiệp.

Đã triển khai 04 phòng xét nghiệm được phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc và khẳng định vi rút SARS-CoV-2, 03 phòng xét nghiệm được phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật RT-PCR. Năng lực xét nghiệm hiện tại của 04 phòng xét nghiệm khẳng định là 11.200 mẫu đơn/ngày. Tương ứng 56.000 mẫu gộp/ngày (mẫu gộp 5) hoặc 112.000 mẫu gộp ngày (mẫu gộp 10). Năng lực xét nghiệm của 03 phòng xét nghiệm sàng lọc bằng RT-PCR là 3.400 mẫu gộp/ngày, tương đương 34.000 mẫu đơn/ngày (mẫu gộp 10).

Tiếp tục triển khai thêm 02 phòng xét nghiệm đủ điều kiện xét nghiệm sàng lọc và khẳng định vi rút SARS-CoV-2 (*BV Nhi đồng Đồng Nai, BV đa khoa khu vực Định Quán*). Nâng công suất xét nghiệm lên 11.500 mẫu đơn/ngày. Tương đương tối đa 1.150 mẫu gộp/ngày (mẫu gộp 10).

Thực hiện hợp đồng với Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh và Công ty Việt Á về việc gửi mẫu xét nghiệm khẳng định SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật RT-PCR để tăng tốc độ trả kết quả xét nghiệm.

- Công tác thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19:

+ Tầng 1: Các ca mắc COVID-19 chưa có triệu chứng

Hiện đã triển khai tổng gần 9.000 giường cách ly theo dõi y tế người nhiễm SARS-CoV-2 (F0) tầng 1 tại các huyện/thành phố. Yêu cầu các huyện/thành phố tiếp tục triển khai quản lý, điều trị F0 không triệu chứng tại huyện với cơ số tối thiểu 1.000 giường. Riêng thành phố Biên Hòa đảm bảo tối thiểu 4.000 giường, Vĩnh Cửu 3.000 giường tổng số cần triển khai khoảng là 15.000 giường.

+ Tầng 2: Các ca mắc COVID-19 mức độ nhẹ và vừa được điều trị tại các Bệnh viện dã chiến, Bệnh viện Đa liệu tỉnh.

Tiếp tục củng cố, duy trì hoạt động của khu điều trị COVID-19 tại Bệnh viện đa liệu 150 giường và 10 Bệnh viện dã chiến đã thiết lập với tổng số 6.410 giường, triển khai thêm bệnh viện dã chiến số 11 với quy mô 3.000 giường tại huyện Xuân Lộc (dự kiến hoạt động vào ngày 10/9/2021). Tổng số giường của Tầng 2 gần 10.000 giường.

- Tầng 3: Điều trị COVID-19 mức độ nặng và mức độ nguy kịch: 60 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện Phổi; 100 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành; 40 giường bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán; 70 giường tại Bệnh viện Đồng Nai, 40 giường tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, 20 giường tại Bệnh viện Nhi.

Triển khai Trung tâm Hồi sức tích cực tỉnh Đồng Nai thuộc Bệnh viện Phổi Trung ương với quy mô 400 giường Hồi sức tích cực bệnh nhân COVID-19 nặng tại Bệnh viện Thống Nhất nhằm đáp ứng được nhiệm vụ điều trị COVID-19 nặng và nguy kịch trên địa bàn tỉnh và một số tỉnh lân cận. Triển khai thêm 200 – 300 giường điều trị COVID-19 mức độ nặng tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Ngoài ra, Sở Y tế chỉ đạo cách ly F0 tại nhà theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh: Gần 170 cơ sở với tổng số 17.000 giường cách ly do các huyện, thành phố quản lý. Cơ sở cách ly tập trung tại Ký túc xá cơ sở 2 Đại học Đồng Nai đã chuyển thành Bệnh viện dã chiến và cơ sở cách ly tập trung tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Cửu – cơ sở 2 Thạnh Phú đã được chuyển thành cơ sở theo dõi, cách ly y tế người nhiễm SARS-CoV-2 không triệu chứng và một số cơ sở cách ly F1 khác sẽ chuyển đổi qua cách ly F0 không triệu chứng tùy vào tình hình dịch bệnh trong thời gian tới.

- Công tác tiêm phòng Vắc xin COVID-19:

Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch và tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 1 đến đợt 8 trên địa bàn tỉnh theo phân bổ vắc xin của Bộ Y tế (đến đợt 22 của Bộ Y tế) với tổng số vắc xin được phân bổ khoảng 1.209.940 liều được sử dụng để tiêm cho các đối tượng ưu tiên theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về việc mua và sử dụng vắc xin phòng chống COVID-19 và Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021 - 2022.

Đã hoàn thành tiêm vắc xin ngừa COVID-19 (đợt 1 - 6) trên địa bàn tỉnh, đang thực hiện tiêm đợt 7 (đạt 8,3% kế hoạch); đợt 8 đang hoàn thiện kế hoạch phân bổ. Sau 07 đợt tiêm (đợt 7 đang triển khai) trên địa bàn tỉnh đã có 838.951 người được tiêm ngừa vắc xin COVID-19, đạt tỷ lệ 37,2% các đối tượng trên 18 tuổi toàn tỉnh; trong đó có 61.992 người đã tiêm đủ liều, tập trung chủ yếu ở các đối tượng ưu tiên khác theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ và những địa phương nguy cơ cao/rất cao trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện tiêm vắc xin theo kế hoạch và triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác hậu cần phòng, chống dịch: Chủ động đề xuất, mua sắm đảm bảo đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất; mua sắm vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men; các đồ dùng, vật dụng thiết yếu, nhất là cho các bệnh viện dã chiến, các bệnh viện điều trị COVID-19, các khu cách ly tập trung; đồng thời nhận trang thiết bị, vật tư phòng chống dịch từ các nguồn tài trợ, viện trợ...phân bổ kịp thời, phù hợp các đơn vị, địa phương...đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

2.1.1. Công tác y tế dự phòng và phòng, chống các dịch bệnh khác lưu hành

- Thực hiện triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh như Sốt xuất huyết, Tay chân miệng, Sởi và cơ bản đã khống chế không để dịch Sốt xuất huyết, bệnh Tay chân miệng, Sởi lây lan trong cộng đồng; thường xuyên kiểm tra, giám sát và xử lý kịp thời, không để xảy ra các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm: Cúm A (H5N1, H7N9), Ebola, MERS-CoV, Zika.

- Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men và chủ động giám sát thường xuyên và xử lý kịp thời tình hình dịch Sốt xuất huyết, Sởi, Tay chân miệng trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện điều tra, xử lý trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết, sởi tại địa phương, cấp phát Cloramin B cho các hộ gia đình trong khu vực ổ dịch. Giám sát chiến dịch tổng vệ sinh môi trường - chiến dịch diệt lăng quăng tại các địa phương.

Ghi nhận tình hình mắc một số bệnh truyền nhiễm khác đang lưu hành:

+ Sốt xuất huyết: Ghi nhận 4.962 trường hợp mắc (trong đó số trường hợp trẻ \leq 15 tuổi là 3.180, chiếm tỷ lệ 64,09%), tăng 75,27% so với cùng kỳ 2020 (2.831). Ghi nhận 01 trường hợp tử vong.

+ Sởi: Ghi nhận 08 trường hợp mắc, giảm 93,85% so với cùng kỳ 2020 (130). Không ghi nhận trường hợp tử vong, bằng so với cùng kỳ 2020 (0).

+ Sốt rét: Không ghi nhận trường hợp mắc, giảm 04 trường hợp so với cùng kỳ 2020 (04). Không ghi nhận trường hợp tử vong.

+ Tay chân miệng: Ghi nhận 2.889 trường hợp, tăng 47,77% so với cùng kỳ năm 2020 (1.955). Không ghi nhận trường hợp tử vong, bằng so với cùng kỳ (00).

+ Uốn ván: Ghi nhận 06 trường hợp, giảm 07 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020 (13 trường hợp).

Không ghi nhận trường hợp mắc các bệnh: cúm H5N1, H7N9, Sốt rét, viêm gan B, Bệnh do liên cầu lợn ở người, Uốn ván sơ sinh, Ho gà.

- Công tác tiêm chủng mở rộng: Thực hiện cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng mở rộng cho các Trung tâm Y tế huyện và thành phố Biên Hòa, Long Khánh. Theo dõi thực hiện Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Hướng dẫn sử dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia cho các Phòng tiêm chủng tư nhân. Do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn ra phức tạp trong 9 tháng đầu năm 2021 đã ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi đưa trẻ đi tiêm phòng nên tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ ở trẻ em dưới 01 tuổi chưa cao, trong 9 tháng đầu năm chỉ đạt 70% và tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm chủng VAT đạt 50%. Tất cả các cơ sở tiêm chủng trên toàn tỉnh triển khai thực hiện nhập số liệu vào hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm: Đã triển khai giám sát hỗ trợ công tác quản lý điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường, ung thư đợt I năm 2021 tại các xã, phường, thị trấn sau khám sàng lọc. Duy trì hoạt động khám phát hiện sớm cho người có yếu tố nguy cơ bệnh ĐTD tại các Trạm y tế trên địa bàn tỉnh. Thực hiện duy trì công tác truyền thông về phòng chống ĐTD và tăng huyết áp, ung thư bằng nhiều hình thức trên báo, truyền hình, đài phát thanh, pano... Duy trì hoạt động quản lý, tư vấn tại 170 Trạm y tế xã/phường và phòng tư vấn các bệnh không lây nhiễm tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

2.1.3. Công tác điều trị, khám chữa bệnh và bảo hiểm y tế

a) Công tác điều trị, khám chữa bệnh:

- Thực hiện tốt công tác cách ly, điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19:

Đã triển khai tổng gần 9.000 giường cách ly theo dõi y tế bệnh nhân COVID-19 (F0 tầng 1) không triệu chứng do các huyện/thành phố quản lý, điều trị với cơ số tối thiểu 1.000 giường/huyện/thành phố Long Khánh. Riêng thành phố Biên Hòa đảm bảo tối thiểu 4.000 giường, Vĩnh Cửu 3.000 giường.

Tham mưu UBND tỉnh thiết lập 11 Bệnh viện dã chiến với quy mô hơn 9.000 giường kịp thời thu dung, điều trị bệnh nhân COVID (F0 tầng 2) có triệu chứng nhẹ và trung bình; Bệnh viện Da Liễu chuyển đổi tạm thời công năng điều trị bệnh nhân COVID-19 (F0 tầng 2) với quy mô 170

Thiết lập các khu điều trị COVID-19 mức độ nặng và mức độ nguy kịch: 60 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện Phổi; 250 – 300 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành; 40 giường bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán; 70 giường Hồi sức tích cực tại Bệnh viện Thống Nhất, 50 giường tại Bệnh viện Đồng Nai, 40 giường tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, 20 giường tại Bệnh viện Nhi.

Triển khai thêm Trung tâm Hồi sức tích cực tỉnh Đồng Nai thuộc Bệnh viện Phổi Trung ương với quy mô 400 giường Hồi sức tích cực bệnh nhân COVID-19 nặng tại Bệnh viện Thống Nhất nhằm đáp ứng được nhiệm vụ điều trị COVID-19 nặng và nguy kịch trên địa bàn tỉnh và một số tỉnh lân cận. Triển khai thêm 200 – 300 giường điều trị COVID-19 mức độ nặng tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Đến nay đã điều trị khỏi cho 13.148 bệnh nhân và tiếp tục theo dõi, điều trị cho 17.145 người bệnh tại tất cả các tầng, hạn chế thấp nhất số ca tử vong do nhiễm COVID-19.

- Tiếp tục đảo đảm công tác thường trực cấp cứu và thực hiện khám sàng lọc cho các đối tượng nghi ngờ, có yếu tố tiếp xúc với dịch bệnh COVID-19 tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đồng thời công tác chuyên môn được thực hiện tốt, an toàn, đúng quy định tại các cơ sở khám, bệnh trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19.

Bên cạnh đó, hệ thống khám chữa bệnh tiếp tục phát triển cả về quy mô, chất lượng và được phân bố hợp lý. Nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao được triển khai thực hiện tại các đơn vị, mạng lưới khám chữa bệnh bằng y dược cổ truyền và kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền được quan tâm và tiếp tục phát triển mạnh. Phát huy hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện được đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, chất lượng khám, chữa bệnh tiếp tục được nâng lên, điều kiện khám, chữa bệnh cho nhân dân được cải thiện đạt hiệu quả cao.

Thực hiện tốt đề án bệnh viện vệ tinh tại 03 bệnh viện tuyến tỉnh. Hệ thống y tế ngoài công lập hoạt động hiệu quả góp phần giảm tải cho y tế công lập, cụ thể có 7 bệnh viện tư nhân, 74 phòng khám đa khoa...với 7,5 giường bệnh/vạn dân góp phần vào tỷ lệ 30 giường bệnh/vạn dân chung của tỉnh. Tổ chức tốt công tác đầu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tiêu hao tập trung cung cấp cho các cơ sở y tế và công tác bình ổn giá thuốc. Ngành y tế đã tích cực triển khai thực hiện đổi mới phong cách

phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh và thực hiện quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Thực hiện tốt công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế để chủ động cung cấp đầy, kịp thời đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn tỉnh và trong các hoạt động phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh COVID-19.

- Thực hiện các chính sách thu hút của tỉnh và đơn vị, tiếp nhận cán bộ y tế, nhất là bác sĩ từ ngoài tỉnh về công tác tại đơn vị.

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2020 và thực hiện kiểm tra công tác đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong hoạt động chuyên môn của cơ sở y tế công lập, tư nhân và doanh nghiệp.

- Thực hiện kiện toàn Ban chỉ đạo, các tổ cấp cứu, điều trị, đội phản ứng nhanh được chú trọng, tổ chức thường trực 24/24 giờ theo quy định; điện thoại đường dây nóng của đơn vị được triển khai đầy đủ đảm bảo thông tin xuyên suốt giữa lãnh đạo, các đội phản ứng nhanh và người dân khi có tình huống cần tương tác, chỉ đạo xử lý. Đã xây dựng kế hoạch ứng phó khi dịch bệnh xảy ra trong bệnh viện; có chuẩn bị khu vực cách ly điều trị bệnh nhân; có xây dựng phương án đảm bảo công tác vận chuyển cấp cứu trường hợp bệnh nghi ngờ/xác định COVID-19.

- Công tác sàng lọc và phân luồng: Các đơn vị có triển khai hệ thống biển báo sàng lọc, phân luồng; tổ chức tiếp nhận và phân loại ngay từ cổng; có lối đi riêng dành cho đối tượng nguy cơ; có bố trí buồng khám sàng lọc và khu vực cách ly theo quy định.

- Công tác quản lý an toàn người bệnh và người nhà người bệnh: Các bệnh viện có quy định hạn chế người nhà người bệnh; các khoa lâm sàng có bố trí sẵn ít nhất một phòng cách ly tạm thời.

- Tổng số lượt khám bệnh trong tính đến 31/8/2021: 4.450.000, cấp cứu: 278.000 trường hợp, nhập viện: 257.000 trường hợp, tử vong do bệnh tật: 155 trường hợp, tử vong do tai nạn giao thông: 90 trường hợp. Tử vong do nhiễm virus SARS – CoV-2 là 285 trường hợp.

b) Công tác bảo hiểm y tế (BHYT):

Tính đến tháng 31/8/2021, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 84,7 % dân số (bao gồm lực lượng vũ trang); thấp hơn 6,3% so với chỉ tiêu của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh giao (91%). *Nguồn: BHXH tỉnh*

- Tiếp tục thực hiện công tác khám, chữa bệnh BHYT cho người dân. Phổ biến Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ; Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26/10/2018 hướng dẫn thực hiện BHYT và khám bệnh, chữa bệnh BHYT liên quan tới HIV/AIDS; Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 31/10/2018 của Bộ Y tế nhằm giúp người dân biết được quyền lợi khi tham gia BHYT, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện khám chữa bệnh BHYT; cán bộ y tế tuyến cơ sở có thể hiểu rõ hơn về những điểm mới trong thực hiện Luật BHYT; truyền thông về lợi ích khám, chữa bệnh BHYT...

- Đẩy mạnh thực hiện các chế độ, chính sách về bảo hiểm y tế đi đôi với thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh:

+ Tiếp tục phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tăng cường công tác quản lý về BHYT, đẩy mạnh tuyên truyền Luật Bảo hiểm y tế, sắp xếp hệ thống khám chữa bệnh ban đầu cho người có thẻ BHYT phù hợp. Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm phát triển nhanh số người tham gia BHYT. Tăng cường thanh tra, kiểm tra phòng chống lạm dụng, trục lợi Quỹ BHYT.

+ Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập như thí điểm thành công triển khai bệnh án điện tử tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh; triển khai ứng dụng đặt lịch khám bệnh; xây dựng đề án khám chữa bệnh từ xa; quản lý thông tin bệnh nhân...

+ Duy trì thực hiện cải cách thủ tục hành chính khám chữa bệnh cho người có thẻ bảo hiểm y tế theo luật Bảo hiểm y tế; đường dây nóng tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh” với trên 80% người bệnh hài lòng.

+ Tiếp tục thực hiện đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị cơ bản phục vụ khám, chữa bệnh BHYT cho người dân...

+ Thường xuyên phối hợp, liên kết các trường đại học y dược nhằm đa dạng hóa các loại hình đào tạo, học tập nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ y bác sỹ của đơn vị: Đào tạo ngắn và dài hạn, đào tạo lại, cập nhật kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh BHYT cho người dân.

+ Duy trì hoạt động có hiệu quả các đề án, dự án y tế đã được phê duyệt, tăng cường chuyển giao, áp dụng kỹ thuật mới trong khám, chữa bệnh, tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận với kỹ thuật mới, hiện đại tại địa phương.

+ Triển khai mô hình mời chuyên gia có kinh nghiệm từ tuyến trên về khám và điều trị; các kỹ thuật mới; thực hiện đăng ký các đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến trong khám chữa bệnh.

2.1.4. Một số công tác khác

a) Đầu tư trang thiết bị y tế, cơ sở hạ tầng và phát triển y tế cơ sở

Sở Y tế đã phối hợp tốt với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh thực hiện các công trình xây dựng cho các đơn vị trực thuộc, nhất là các dự án xây dựng mới 05 trạm y tế chuyển tiếp từ năm 2020 và 04 trạm khởi công mới 2021; phối hợp thiết kế xây dựng các dự án: TTYT thành phố Biên Hoà, TTYT huyện Nhơn Trạch phù hợp với công năng, chức năng nhiệm vụ... của đơn vị.

Thực hiện công tác đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng; mua sắm các gói trang thiết bị y tế theo quy định cho các cơ sở y tế công lập kịp thời đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh cho người dân trên địa bàn tỉnh như Dự án Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc của các đơn vị như Bệnh viện Nhi; Bệnh viện Phổi, Bệnh viện ĐKKV Long Thành, Bệnh viện ĐKKV Định Quán, Bệnh viện Da Liễu, Trung tâm Kiểm nghiệm và Trung tâm y tế

Thống Nhất,.....và các dự án mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, phòng bệnh, nhất là phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Về phát triển y tế cơ sở: Tiếp tục đầu tư xây dựng mới; sửa chữa nâng cấp các trạm y tế; thực hiện cử bác sỹ luân phiên từ bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố về trạm Y tế xã, phường, thị trấn làm việc 1-2 ngày/tuần theo định kỳ, phân công bác sỹ trạm y tế xã về làm việc và trực tại Bệnh viện/Trung tâm y tế huyện để nâng cao năng lực chuyên môn.

Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm duy trì 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc, 100% xã, phường, thị trấn có cơ sở trạm, 100% thôn, bản, ấp có nhân viên y tế hoạt động, 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã.

b) Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình

Chủ động tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn nhằm triển khai thực hiện tốt công tác DS- KHHGD trong giai đoạn mới. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mô hình, chương trình, đề án đã được phê duyệt. Tiến hành kiểm tra, giám sát hỗ trợ đánh giá công tác DS-KHHGD, kiểm tra chiến dịch và công tác đổi số A0 năm 2021 tại các Trạm y tế xã, phường, thị trấn.

Giám sát triển khai Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động, lồng ghép dịch vụ CSSKSS/KHHGD đến vùng đông dân có mức sinh cao, vùng khó khăn năm 2021 tại các huyện, thành phố. Tiếp tục tổ chức giám sát các hoạt động về công tác dân số tại các xã/phường/thị trấn thuộc 11 đơn vị huyện, thành phố.

Xây dựng Kế hoạch triển khai hướng dẫn hoạt động dự phòng, sàng lọc, phát hiện sớm và quản lý ung thư vú, ung thư cổ tử cung tại cộng đồng thuộc đề án 818 trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Kế hoạch thực hiện Chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với công tác viên dân số giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm

- Duy trì tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, thường xuyên phối hợp liên ngành kiểm tra vệ sinh thực phẩm, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng kiến thức về vệ sinh thực phẩm cho người dân và phổ biến văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm cho các đối tượng sản xuất, kinh doanh thực phẩm như tập huấn kiến thức, phát thanh, truyền hình, báo, băng rôn, áp phích..... trong đó, tập trung vào công tác tuyên truyền, kiểm tra đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm bếp ăn tập thể và thức ăn đường phố nhất là dịp Tết Nguyên đán, các lễ hội trong 9 tháng năm 2021.

- Thực hiện dự án nâng cao năng lực kiểm An toàn thực phẩm: Đưa vào hoạt động tốt xe, thiết bị kiểm nghiệm nhanh thực phẩm.

- Tăng cường thực hiện công tác thanh kiểm tra liên ngành, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Qua đó, trong 9 tháng đầu năm 2021 thực hiện công tác kiểm tra, giám sát (02 đoàn kiểm tra liên ngành) và tổ chức 11.119 lượt thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm/15.419 tổng số cơ sở, trong đó: 10.079 cơ sở đạt (chiếm 90,65%), số cơ sở vi phạm là 1.040 cơ sở, nhắc nhở 992 cơ sở, phạt tiền 48 cơ sở với số tiền phạt là 619.611.000 đồng; xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm, nguyên nhân các vụ ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật với 259 ca mắc và 01 ca tử vong.

d) Công tác phòng chống HIV/AIDS

- Trong 9 tháng đầu năm 2021 ghi nhận 530 người mắc mới HIV, trong đó có 204 người có hộ khẩu trong tỉnh, 06 trường hợp nhiễm HIV/AIDS tử vong. Tổng số bệnh nhân đang điều trị tại 9 OPC là 5.128 bệnh nhân, trong đó có 114 bệnh nhân là trẻ em.

- Tổng số người nhiễm HIV tại Đồng Nai khoảng 6.000 người, trong đó có 5.738 trường hợp đã được quản lý (4.538 trường hợp quản lý tại địa phương và 1.200 trường hợp đang điều trị tại TP. HCM) đạt 95,6% so với số liệu ước tính người nhiễm HIV tại tỉnh.

- Số liệu điều trị Methadone toàn tỉnh: Tổng số bệnh nhân đang điều trị tại 09 cơ sở: 1.272, đạt 90,6% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao.

- Các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS: Tiếp tục chỉ đạo khám và điều trị ARV, điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng Methadone tại đơn vị và toàn tỉnh. Khám và điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc PrEP. Thực hiện phân luồng bệnh nhân tới điều trị HIV/AIDS và Methadone, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh CoVID-19 trong giai đoạn mới. Triển khai hoạt động của các dự án hỗ trợ chương trình phòng chống HIV/AIDS tại tỉnh (USAID EpiC, AHF, USAID/PATH Healthy Markets, Quỹ toàn cầu phòng chống HIV/AIDS). Hướng dẫn triển khai Tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con năm 2021 (01/6/2021 – 30/6/2021).

2.2. Công tác tổ chức và nhân lực y tế

Sở Y tế tiếp tục thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế Đồng Nai; Nghị quyết HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai đến khi có chính sách mới.

Tiếp tục phối hợp với Trường Đại học Y dược Cần Thơ triển khai kế hoạch đào tạo sau đại học, đại học, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế; thực hiện quy trình về công tác cán bộ theo quy định.

Ban hành Quyết định giải thể các phòng khám đa khoa khu vực và hướng dẫn các đơn vị thực hiện vấn đề nhân lực sau khi giải thể. Xây dựng Đề án nâng cấp Phòng khám đa khoa khu vực thành cơ sở khám chữa bệnh thuộc Trung tâm y tế.

Rà soát kiểm tra số sinh viên đào tạo chính quy theo địa chỉ sử dụng tại các Trường Đại học Y Dược trong nước. Thực hiện kế hoạch các chuyên đề về công tác tổ chức bộ máy và cán bộ năm 2021.

2.3. Hệ thống thông tin y tế

Thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động ngành y tế năm 2021; Kế hoạch số 1271/KH-UBND ngày 30/01/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về lập hồ sơ khám, quản lý sức khỏe người dân địa bàn tỉnh Đồng Nai; Dự án Công nghệ thông tin giai đoạn III.

Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin quản lý trạm y tế tại 170 trạm y tế tuyến xã. Tiếp tục theo dõi quá trình triển khai ứng dụng khai báo y tế toàn dân và hệ thống quản lý thông tin COVID-19 theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

Tiếp tục triển khai phần mềm quản lý hoạt động và chuẩn đầu ra của các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế; kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (quầy thuốc); phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thực hiện tốt quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên địa bàn tỉnh, đến nay đã thực hiện quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân trên 90% người dân.

Triển khai đồng bộ và có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, báo cáo thống kê y tế và các phần mềm thuộc các chương trình y tế dân số: Phần mềm tiêm chủng quốc gia; Phần mềm giám sát và báo cáo bệnh truyền nhiễm; Phần mềm quản lý thông tin người khuyết tật; Phần mềm báo cáo công tác quản lý chất thải y tế...

2.4. Dược, trang thiết bị và vật tư y tế

2.4.1. Công tác Dược

Thực hiện tốt công tác đấu thầu thuốc tập trung, thẩm định kế hoạch đấu thầu vật tư y tế, hóa chất tập trung của các đơn vị cung ứng kịp thời thuốc cho công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh, nhất là phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh năm 2021. Tiếp nhận thuốc điều trị hỗ trợ bệnh nhân COVID-19 từ các nhà tài trợ, viện trợ...

Chuẩn bị cho công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2022.

Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để hướng tới mục tiêu sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và có hiệu quả như: Tăng cường tập huấn cho cán bộ y tế, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về việc sử dụng thuốc, tăng cường thanh tra kiểm tra, giám sát việc kê đơn và bán thuốc theo đơn, chỉ đạo nâng cao năng lực, vai trò trách nhiệm của Hội đồng thuốc và điều trị các bệnh viện, kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc nhằm kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn...

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn II, nghiên cứu thực hiện giai đoạn III; thực hiện kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (loại hình quầy thuốc) trên địa bàn tỉnh; các giải pháp có hiệu quả về bình ổn giá thuốc trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện cấp Chứng chỉ hành nghề, Giấy phép hoạt động, Chứng nhận nhà thuốc đạt GPP đúng quy định. Tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động các cơ sở hành nghề dược.

2.4.2. Vật tư y tế, hoá chất và Trang thiết bị y tế

Thực hiện tốt đầu thầu mua sắm đảm bảo kịp thời đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất; mua sắm vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị; các đồ dùng, vật dụng thiết yếu để đáp ứng kịp thời tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh, nhất là trong giai đoạn bùng phát dịch từ ngày 27/4/2021 đến nay. Tiếp nhận vắc xin COVID-19 được phân bổ từ Bộ Y tế, Viện Pasteur tiêm phòng 08 đợt cho các đối tượng theo quy định trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh đăng ký mua và sử dụng vắc xin COVID-19. Phân đấu cơ bản đến ngày 15/9/2021 đảm bảo 100% người dân trên 18 tuổi được tiêm mũi 1.

Thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm TTBYT, vật tư y tế đã được phê duyệt chủ trương đáp ứng nhu cầu cho công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh theo quy định và mua sắm các dự án cấp bách nhằm phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 được thực hiện kịp thời, như dự án mua sắm hệ thống xét nghiệm RT-PCR cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (đã hoàn thành); gói mua sắm TTBYT 93 tỷ, gói 95 tỷ...và các gói mua sắm vật tư y tế, hoá chất...

Tiếp tục tăng cường đôn đốc các đơn vị quản lý tài sản công, điều chuyển tài sản giữa các đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, nhất là TTBYT đúng theo quy định. Tổng hợp báo cáo tình hình sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh liên kết XHH của các đơn vị trực thuộc. Thực hiện tốt công tác quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh TTBYT trên địa bàn tỉnh: tiếp nhận hồ sơ công bố; hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh sản xuất trang thiết bị y tế trong việc thực hiện các quy định của pháp luật năm 2021 theo kế hoạch và đột xuất theo chỉ đạo của Bộ Y tế.

2.5. Tài chính y tế

Tiến hành phân bổ ngân sách nhà nước năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc. Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn; tiếp tục điều chỉnh bổ sung giá dịch vụ y tế, quản lý tốt dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu theo quy định của Bộ Y tế, thực hiện thu phí và viện phí đúng quy định.

Tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí phòng, chống dịch và mua sắm trang thiết bị y tế, hoá chất, thuốc cho các đơn vị thực hiện phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Triển khai thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy phạm pháp luật về Cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.

2.6. Quản lý nhà nước và điều hành ngành Y tế

2.6.1. Cải cách thủ tục hành chính

Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai hóa, minh bạch hóa các quy định về TTHC; TTHC được rà soát, sửa đổi, bãi bỏ theo hướng đơn giản hóa, thuận tiện cho người dân và các tổ chức; việc giải quyết các TTHC ngày càng nhanh gọn, khoa học, đáp ứng được nhu cầu hợp pháp của tổ chức, công dân.

Tổng số TTHC hành chính hiện đang áp dụng 121 thủ tục, trong đó mức độ 3, 4 là 42 thủ tục, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4 là cách làm rất thiết thực để giảm tải được áp lực công việc cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ, giải quyết công việc thuận tiện, khoa học và đảm bảo phòng chống dịch bệnh COVID-19.

2.6.2. Công tác thanh tra, kiểm tra

Triển khai thực hiện công tác thanh, kiểm tra các đơn vị trực thuộc, hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế theo kế hoạch và đột xuất; Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ ...xử lý những sai phạm theo quy định. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Triển khai và cập nhật các văn bản Quy phạm pháp luật về hành nghề y dược và quy chế chuyên môn cho các cơ sở y dược tư nhân trên địa bàn tỉnh.

II. NHẬN XÉT

1. Ưu điểm

Trong 9 tháng đầu năm 2021, Ngành Y tế đã chủ động tham mưu các cấp thẩm quyền triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Chính phủ, Bộ Y tế và Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, nhất là công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 phù hợp với tình hình của địa phương. Các đơn vị trực thuộc đã chủ động triển khai trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, Công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện đồng bộ và thường xuyên phù hợp với tình hình địa phương và bối cảnh dịch đang diễn biến phức tạp trên thế giới và Việt Nam, đến nay cơ bản dịch bệnh COVID-19 đang dần được kiểm soát trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành theo đúng kế hoạch và đúng tiến độ;

Kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh khác như Sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, sốt rét...số trường hợp mắc và các tử vong đều giảm so với cùng kỳ năm 2020, đặc biệt là bệnh Sởi; không phát hiện trường hợp mắc bệnh cúm A H1N1, H5N1, H7N9, MERS-CoV, virus Ebola, Zika.

Đảm bảo đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men đáp ứng kịp thời công tác phòng chống dịch, nhất là dịch bệnh COVID-19 xảy ra trên địa bàn tỉnh. Cung ứng kịp thời thuốc, vật tư y tế... cho công tác khám, chữa bệnh tại cơ sở y tế.

Thực hiện tốt thu dung, điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn tỉnh, hạn chế tối đa số trường hợp mắc bệnh tử vong (tỷ lệ tử vong khoảng 1%, thấp hơn mặt bằng chung cả nước 2,4%). Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, thường trực cấp cứu, đảm bảo nghiêm túc chế độ trực gác, nhất là trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19 được triển khai thực hiện tốt, an toàn, đúng quy định. Chất lượng khám chữa bệnh được nâng cao, nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao được triển khai hiệu quả; y đức và ứng xử của cán bộ y tế có nhiều chuyển biến tích cực....đáp ứng kịp thời nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ y tế phục vụ các dịp lễ, tết năm 2021; cấp cứu và điều trị đầy đủ cho bệnh nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Khó khăn và tồn tại

Tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến rất phức tạp ngay từ đầu năm 2021, nhất là kể từ đợt dịch bùng phát lần thứ 4 (27/4), số ca mắc tăng nhanh và bùng phát diện rộng trên địa bàn tỉnh, nhiều nhất ở các địa phương nơi tập trung đông dân cư, người lao động, khu công nghiệp như thành phố Biên Hòa, huyện Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu...Hiện nay số ca mắc vẫn chưa có dấu hiệu giảm và khả năng còn cao trong thời gian tới. Việc nhận định chưa đúng mức về khả năng lây nhiễm mạnh mẽ của các biến chủng mới của SARS-CoV-2 như Delta và việc hạn chế về năng lực xét nghiệm, sinh phẩm xét nghiệm khiến cho việc tầm soát, bóc tách ca bệnh trong cộng đồng chậm trễ, không đồng bộ, tăng nguy cơ lây lan trong thời gian qua. Bên cạnh đó, số ca mắc tăng nhanh đến nay ghi nhận 30.000 ca đã gây quá tải về nhân lực đối với ngành y tế, thiếu nguồn nhân lực về chuyên khoa về hồi sức tích cực tại các cơ sở điều trị COVID-19 nặng, nguy kịch và nguồn nhân lực điều tra, truy vết, lấy mẫu xét nghiệm, tiêm vắc xin...Nguồn vật lực còn thiếu, hạn chế như thiếu trang thiết bị, thuốc hỗ trợ điều trị COVID-19, thiếu nguồn vắc xin...; năng lực xét nghiệm chưa đáp ứng kịp theo diễn tiến của dịch bệnh. Còn hạn chế ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng chống dịch, nhiều công đoạn còn diễn ra thủ công như: Nhập liệu xét nghiệm, tiêm chủng, báo cáo kết quả xét nghiệm, điều tra, truy vết, gây mất thời gian, lãng phí nhân lực.

Dịch bệnh COVID-19 đã tác động đến hoạt động nhiều ngành lĩnh vực, trong đó có hoạt động của ngành y tế với việc chia sẻ nguồn lực y tế để đáp ứng kịp thời cho công tác chống dịch bệnh COVID-19 trong thời gian qua đã phần nào làm tăng gánh nặng cho hệ thống y tế, ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu của ngành trong 9 tháng đầu năm 2021. Bên cạnh đó, phải thực hiện nhiệm vụ kép vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT 9 tháng năm 2021 chỉ đạt 84,7% dân số. Cũng do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn ra phức tạp trong 9 tháng đầu năm 2021 đã ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi đưa trẻ đi tiêm phòng nên tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ ở trẻ em dưới 01 tuổi chưa cao, chỉ đạt khoảng 70% và tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm chủng VAT đạt 50%.

Điều kiện vệ sinh môi trường nói chung và điều kiện về nhà ở, vệ sinh của các hộ gia đình ở khu vực nông thôn, khu dân cư nghèo đô thị, khu nhà trọ của công nhân...còn thấp. Việc phát triển công nghiệp của tỉnh đã phát sinh nhiều vấn đề về

điều kiện môi trường sống, môi trường lao động, phát sinh bệnh nghề nghiệp, các bệnh không lây nhiễm...

Tình hình ngộ độc thực phẩm còn diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, nguy cơ phát sinh ngộ độc thực phẩm vẫn còn cao, trong 9 tháng đầu năm 2021 xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm, nguyên nhân các vụ ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật với 259 ca mắc và 01 ca tử vong.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ IV NĂM 2021

1. Triển khai kịp thời các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh, chữa bệnh, thường trực cấp cứu an toàn đúng quy định, và bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ; đạt và vượt các chỉ tiêu các Chương trình, dự án, kế hoạch của ngành; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) giao đối với ngành y tế năm 2021 và các chỉ tiêu cơ bản của ngành y tế trong năm 2021.

3. Tiếp tục phối hợp với các sở ban, ngành, đoàn thể, các địa phương tăng cường các giải pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Thủ tướng Chính Phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19; hướng dẫn của Bộ Y tế và các Chỉ thị, Công văn chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường phòng, chống; tổ chức thực hiện tốt công tác cách ly phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục chủ động xây dựng, bố trí, sử dụng nguồn nhân lực y tế hợp lý, hiệu quả và huy động mọi nguồn nhân lực tham gia vào công tác phòng, chống dịch chung của tỉnh.

Tiếp tục tăng cường mua sắm, vận động các nguồn tài trợ, viện trợ... đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men đáp ứng kịp thời công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch theo quy định. Phấn đấu kiểm soát được dịch bệnh COVID-19 trước ngày 15/9/2021 và đưa xã hội trở lại bình thường mới trong quý IV/2021 trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh như dịch bệnh Sốt xuất huyết, sởi, tay chân miệng; giám sát chặt chẽ diễn biến và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh xảy ra trong cộng đồng. Tiếp tục triển khai chiến dịch vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, phun hóa chất diện rộng phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết; tăng cường công tác theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp mắc các dịch bệnh nguy hiểm như: Cúm A (H5N1, H1N1), Zika, H7N9, MERS-CoV, Ebola và bảo đảm an toàn tiêm chủng. Chủ động chuẩn bị cơ sở thuốc phòng, vật tư y tế và các loại vaccin kịp thời đáp ứng nhu cầu phòng bệnh của nhân dân.

5. Phối hợp tốt với Sở Thông tin truyền thông, Báo, Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh COVID-19 và vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Quản lý tốt tài chính y tế. Tiếp tục sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, nhất là nguồn ngân sách trong hoạt động của ngành; tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí phòng, chống dịch và mua sắm trang thiết bị y tế, hoá chất, thuốc cho các đơn vị thực hiện phòng chống dịch bệnh COVID-19 .

7. Tiếp tục trình UBND ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các cơ sở y tế thuộc ngành y tế Đồng Nai quản lý theo quy định Thông tư 07/2020/TT-BYT ngày 14/5/2020 của Bộ Y tế; Xây dựng theo quy trình tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ” để trình tham mưu UBND tỉnh ban hành theo quy định.

8. Tiếp tục thực hiện các dự án, đề án, chương trình kế hoạch của ngành, nhất là các dự án thuộc chương trình y tế dân số năm 2021.

9. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư, công trình y tế, TTBYT đã duyệt chủ trương theo quy trình, quy định pháp luật.

10. Thực hiện đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2021 theo kế hoạch đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh. Chuẩn bị công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2022.

11. Đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, tập trung tại các bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn, thức ăn đường phố; hạn chế các không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn. Phối hợp các ngành tổ chức kiểm tra thị trường kinh doanh các loại thực phẩm chức năng. Hạn chế mức thấp nhất số vụ và số người mắc ngộ thực phẩm.

12. Tiếp tục xây dựng Dự án khám chữa bệnh từ xa của đơn vị giai đoạn 2020-2025. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nhất trong là khám chữa bệnh BHYT và tham mưu xây dựng cơ chế chính sách phù hợp; đổi mới phong cách thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng người bệnh. Thực hiện hiệu quả đề án bệnh viện vệ tinh và đề án 1816 nhằm phát triển các dịch vụ y tế kỹ thuật cao ở các bệnh viện tuyến tỉnh. Các cơ sở khám, chữa bệnh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn; Nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến trong khám chữa bệnh.

13. Tiếp tục phối hợp Ban QLDAĐTXD tỉnh để thực hiện các công trình xây dựng cho các đơn vị trực thuộc theo kế hoạch, nhất là xây dựng mới các trạm y tế. Phối hợp triển khai các dự án nâng cấp, sửa chữa, cải tạo cho các đơn vị trực thuộc đã duyệt chủ trương; trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo dự án, kế hoạch.

14. Tiếp tục đề xuất chủ trương đầu tư các dự án, công trình y tế theo kế hoạch đầu tư công năm 2021, trung hạn 2021-2025 theo quy định.

15. Tiếp tục thực hiện dự án Công nghệ thông tin giai đoạn III; quản lý sức khoẻ cá nhân; phần mềm quản lý hoạt động và chuẩn đầu ra của các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế; kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (quầy thuốc); phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục theo dõi khai báo y tế theo chỉ đạo của Bộ y tế.

16. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Bảo hiểm y tế. Tăng cường triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT theo Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế cuối năm 2021 đạt 91% (đạt chỉ tiêu).

17. Triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 7315/KH-UBND và 7875/KH-UBND của UBND tỉnh; Kế hoạch Chương trình sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

18. Thực hiện công tác kiểm tra hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế theo kế hoạch. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề, Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, Giấy phép hoạt động KBCB; cấp phép, giấy chứng nhận Lương Y và khám chữa bệnh nhân đạo ...theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động y tế 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ Quý IV năm 2021 của ngành y tế. Sở Y tế gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- UBND tỉnh;
- Ban VHXH-HĐND tỉnh; (để báo cáo)
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chức năng Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KHTC. PAnh/bc9thang201

GIÁM ĐỐC

Phan Huy Anh Vũ